



míng zi

名字

Noun · given name

Example Sentences

wǒ de míng zi jiào Xiǎo Míng
我的名字叫小明。

My name is Xiao Ming.

qǐng wèn nǐ jiào shén me míng zi
请问你叫什么名字？

May I ask what your name is?

wǒ de míng zi shì lǐ míng
我的名字是李明。

My name is Li Ming.

Trace each character, then write the word on your own.

名	名	名	名	名	名	名	名	名		
字	字	字	字	字	字	字	字	字		